

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quản lý xử lý
vi phạm hành chính năm 2019 của Sở Xây dựng**

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2019 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2019 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích.

- Xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Triển khai có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013; Nghị định 139/2017/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Thông tư 03/2018/TT-BXD hướng dẫn Nghị định 139/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở.

- Xác định rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn thuộc Sở trong việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổ chức phổ biến rộng rãi các văn bản luật về xử lý vi phạm hành chính; kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính và giải quyết theo thẩm quyền trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Kiểm tra, theo dõi tình hình xử lý vi phạm hành chính, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế trong việc thi hành pháp luật về



xử lý vi phạm hành chính; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Yêu cầu.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính phải đảm bảo tính khách quan, công khai, minh bạch, được tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính. Đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý xử lý vi phạm hành chính đạt hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

a) Lĩnh vực theo dõi trọng tâm.

- Theo dõi tình hình thực hiện quy định của pháp luật về Thủ tục về cấp giấy phép xây dựng và Thủ tục giải quyết tố cáo.

- Thời điểm theo dõi: Từ ngày 01/10/2018 đến ngày 30/9/2019.

b) Nội dung theo dõi:

- Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL, tiến hành xem xét, đánh giá theo các tiêu chí sau:

+ Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết.

+ Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản.

+ Tính khả thi của văn bản.

- Tình hình tuân thủ pháp luật, tiến hành xem xét, đánh giá theo các tiêu chí sau:

+ Tính kịp thời đầy đủ trong thi hành pháp luật.

+ Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật.

+ Mức độ tuân thủ pháp luật trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

c) Chế độ báo cáo:

- Báo cáo 6 tháng: Các phòng chuyên môn liên quan gửi báo cáo năm về Văn phòng Sở trước ngày 20/6/2019.

- Báo cáo năm: Các phòng chuyên môn liên quan gửi báo cáo năm về Văn phòng Sở trước ngày 20/9/2019.

- Nội dung báo cáo:

+ Số lượng, hình thức và tên văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL; Số lượng, hình thức và tên văn bản ban hành chậm tiến độ, lý do chậm

tiến độ; Số lượng văn bản không thống nhất, không đồng bộ, tính khả thi không cao.

+ Nội dung, hình thức tập huấn, phổ biến pháp luật đã thực hiện; thực trạng về nguồn nhân lực, tổ chức bộ máy, các điều kiện về kinh phí và cơ sở vật chất đảm bảo cho thi hành pháp luật.

+ Tính kịp thời đầy đủ trong thi hành pháp luật.

+ Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật.

+ Mức độ tuân thủ pháp luật trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Công tác Quản lý xử lý vi phạm hành chính .

a) Công tác phổ biến pháp luật về XLVPHC:

Tuyên truyền Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013; Nghị định 139/2017/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Thông tư 03/2018/TT-BXD hướng dẫn Nghị định 139/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở.

b) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC:

Tình hình ban hành và thực thi quyết định Xử lý vi phạm hành chính: Sự tuân thủ pháp luật về tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của Sở và người có thẩm quyền; tính thống nhất, đồng bộ của văn bản và tính khả thi của văn bản về xử phạt vi phạm hành chính; mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân sau khi quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành cụ thể về:

- Việc xử phạt vi phạm hành chính;
- Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính;
- Việc thực hiện các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính.

c) Công tác báo cáo, thống kê việc thi hành pháp luật về XLVPHC:

Các phòng thuộc tổng hợp, số liệu, xây dựng báo cáo về tình hình xử phạt vi phạm hành chính và báo cáo về tình hình áp dụng các biện pháp XLHC thuộc phạm vi lĩnh vực của Sở quản lý gửi Văn phòng Sở trước ngày 05/4/2019 (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày 05/10/2019 (đối với báo cáo năm), để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp trước ngày 15/4 đối với báo cáo định kỳ 06 tháng; trước ngày 15/10 đối với báo cáo năm.



III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng Sở.

a) Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các phòng chuyên môn thuộc Sở thực hiện Kế hoạch này.

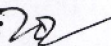
b) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2019 của Sở Xây dựng và báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

2. Phòng chuyên môn.

- Phối hợp với Văn phòng Sở trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2019.

- Báo cáo đầy đủ số liệu và đúng thời gian quy định.

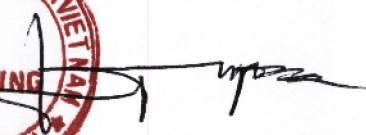
Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có vướng mắc, khó khăn đề nghị các phòng chuyên môn có ý kiến gửi về Văn phòng Sở để báo cáo Giám đốc Sở xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận: 

- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở;
- Các phó Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu VT, VP (HT.13).

GIÁM ĐỐC




Lâm Tứ Toàn